

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 532/2017/TLST-HN&GD ngày 20 tháng 11 năm 2017, giữa:

- Người yêu cầu:

Anh Trần Nam V, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Tổ 2, phường Trần Hưng Đạo, thành phố KonTum, tỉnh Kon Tum.

Chị Vũ Thị M, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Tổ dân phố Đông Đò, Thị trấn Cổ Lễ, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81 và 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2017.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản công nhận thuận tình ly hôn và thoả thuận nuôi con ngày 06/12/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

- Anh Trần Nam V, sinh năm 1976.

- Chị Vũ Thị M, sinh năm 1984.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Anh Trần Nam V và chị Vũ Thị M, thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- **Về con chung :** Giao con chung là Trần Thị Ngọc A, sinh ngày 01/01/2005 cho chị Vũ Thị M nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh Trần Nam V không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- **Về tài sản chung:** Không có.

- **Về lệ phí ly hôn sơ thẩm:** Căn cứ Điều 144; Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 35, 36 và khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Anh Trần Nam V và chị Vũ Thị M chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0000974 ngày 20/11/2017, anh V đã nộp đủ .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND TP KonTum;
- Chi cục THA dân
- Các đương sự
- UBND xã, phường
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**DƯƠNG THỊ VÂN**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ KONTUM  
TỈNH KONTUM**

Số: 181/2017/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*KonTum, ngày 22 tháng 8 năm 2017*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 322/2017/TLST-HN&GD ngày 01 tháng 8 năm 2017, giữa:

- Người yêu cầu: Chị Đoàn Thị Ngọc Lệ, sinh năm 1983

Địa chỉ: Số 185 Sư Vạn Hạnh, thành phố KonTum.

Anh Nguyễn Ngọc Chung, sinh năm 1976

Địa chỉ: Số B 701 Chung cư Hòa Bình, phường 14, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81 và 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2017.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con ngày 14/8/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Đoàn Thị Ngọc Lệ, sinh năm 1983

Anh Nguyễn Ngọc Chung, sinh năm 1976

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Đoàn Thị Ngọc Lệ và anh Nguyễn Ngọc Chung, thuận tình ly hôn.

- **Về con chung :** Giao hai con chung là Nguyễn Minh Chiến, sinh ngày 10/02/2006 và Nguyễn Ngọc An Nhiên, sinh ngày 12/5/2015 cho chị Đoàn Thị Ngọc Lệ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Ngọc Chung phải cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng 3.000.000 (*Ba triệu*) đồng và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Áp dụng Điều 357 Bộ luật dân sự: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị Đoàn Thị Ngọc Lệ về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con mà anh Nguyễn Ngọc Chung chậm trả tiền thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo Điều 468 Bộ luật dân sự.

- **Về tài sản chung:** Không có.

- **Về lệ phí ly hôn sơ thẩm:** Căn cứ Điều 144; Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 35, 36 và khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Đoàn Thị Ngọc Lệ anh Nguyễn Ngọc Chung chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai số 0000691 ngày 01/8/2017, chị Lệ đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND TP KonTum;
- Chi cục THA dân
- Các đương sự
- UBND xã, phường
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ KONTUM  
TỈNH KONTUM

Số: 234/2017/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

KonTum, ngày 29 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 386/2017/TLST-HN&GD  
ngày 11 tháng 9 năm 2017, giữa:

- Người yêu cầu: Chị Nguyễn Thị Kim Phụng, sinh năm 1990

Địa chỉ: Ấp An Thiện, xã Thành Thới B, huyện Mỹ Cày B, tỉnh Bến Tre.

Anh Lê Văn Duy, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn Kon Tum Kơ Pong, phường Thắng Lợi, thành phố KonTum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81 và 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21  
tháng 9 năm 2017.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên  
bản công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con ngày 21/9/2017 là hoàn  
toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly  
hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Nguyễn Thị Kim Phụng, sinh năm 1990

Anh Lê Văn Duy, sinh năm 1985

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Kim Phụng và anh Lê Văn Duy,  
thuận tình ly hôn.

- **Về con chung** : Giao con Lê Ngọc Hân, sinh ngày 31/12/2010 cho chị Nguyễn Thị Kim Phụng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh Lê Văn Duy phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 (*Một triệu*) đồng và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Áp dụng Điều 357 Bộ luật dân sự: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị Nguyễn Thị Kim Phụng về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con mà anh Lê Văn Duy chậm trả tiền thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo Điều 468 Bộ luật dân sự.

- **Về tài sản chung**: Không có.

- **Về lệ phí ly hôn sơ thẩm**: Căn cứ Điều 144; Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 35, 36 và khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Nguyễn Thị Kim Phụng và anh Lê Văn Duy phải chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai số 0000783 ngày 11/9/2017, anh Duy đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND TP KonTum;
- Chi cục THA dân
- Các đương sự
- UBND xã, phường
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ KONTUM  
TỈNH KONTUM**

Số: 168/2017/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*KonTum, ngày 04 tháng 8 năm 2017*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 286/2017/TLST-HN&GD  
ngày 12 tháng 7 năm 2017, giữa:

- Người yêu cầu: Chị Trần Thị Ái Vi, sinh năm 1994

Anh Hoàng Hùng Mạnh, sinh năm 1984

Cùng địa chỉ: Tổ 1, phường Trần Hưng Đạo, thành phố KonTum

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81 và 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27  
tháng 7 năm 2017.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên  
bản công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con ngày 27/7/2017 là hoàn  
toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly  
hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Trần Thị Ái Vi, sinh năm 1994

Anh Hoàng Hùng Mạnh, sinh năm 1984

Cùng địa chỉ: Tổ 1, phường Trần Hưng Đạo , thành phố KonTum

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Trần Thị Ái Vi và anh Hoàng Hùng Mạnh, thuận tình ly hôn.

- **Về con chung :** Giao con chung là Hoàng Thiên Long, sinh ngày 14/2/2012 cho chị Trần Thị Ái Vi nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Giao con chung là Hoàng Thiên Lương, sinh ngày 24/01/2015 cho Anh Hoàng Hùng Mạnh nuôi con nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Chị Trần Thị Ái Vi và anh Hoàng Hùng Mạnh không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- **Về tài sản chung:** Không có.

- **Về lệ phí ly hôn sơ thẩm:** Căn cứ Điều 144; Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 35, 36 và khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Trần Thị Ái Vi và anh Hoàng Hùng Mạnh chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0000646 ngày 12/7/2017, đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND TP KonTum;
- Chi cục THA dân
- Các đương sự
- UBND xã, phường
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ KONTUM  
TỈNH KONTUM**

Số: 169/2017/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*KonTum, ngày 04 tháng 8 năm 2017*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 287/2017/TLST-HN&GĐ ngày 12 tháng 7 năm 2017, giữa:

- Người yêu cầu: Chị Phan Thị Thu Hiệp, sinh năm 1984

Anh Vũ Quang Trường, sinh năm 1982

Cùng địa chỉ: Số 06 Ngô Đức Kế, tổ 3 phường Lê Lợi, thành phố KonTum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81 và 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2017.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con ngày 27/7/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Phan Thị Thu Hiệp, sinh năm 1984

Anh Vũ Quang Trường, sinh năm 1982

Cùng địa chỉ: Số 06 Ngô Đức Kế, tổ 3 phường Lê Lợi, thành phố KonTum.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Phan Thị Thu Hiệp và anh Vũ Quang Trường, thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao hai con chung là Vũ Ngọc Lan Anh, sinh năm 2006 và con Vũ Quốc Hào, sinh năm 2013 cho chị Phan Thị Thu Hiệp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh Vũ Quang Trường không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- **Về tài sản chung:** Không có.

- **Về lệ phí ly hôn sơ thẩm:** Căn cứ Điều 144; Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 35, 36 và khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Phan Thị Thu Hiệp và anh Vũ Quang Trường chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0000645 ngày 12/7/2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND TP KonTum;
- Chi cục THA dân
- Các đương sự
- UBND xã, phường
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

